TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 129/2019/DS-ST

Ngày: 25 – 4 – 2019

V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Sức

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên toà: Lý Thị Rỡ là thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 335/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Kiên Long.

Địa chỉ: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Th – Chức vụ Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long – Phòng giao dịch Tân Châu là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 2872/QĐ-NHKL ngày 08-3-2018).

Ông Nguyễn Văn Th ủy quyền lại cho anh Lê Thanh Nh – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long – Phòng giao dịch Tân Châu (văn bản ủy quyền lại ngày 09-10-2018), anh Nh có mặt.

2. Bị đơn:

2.1. Bà Nguyễn Thị Th – Sinh năm 1973 (vắng mặt);

2.2. Anh Cao Thành Tr – Sinh năm 1995 (con bà Th), vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp Phú Th B, xã Phú L, huyện Phú T, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 10 năm 2018, nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Lê Thanh Nh trình bày:

Ngày 25/7/2017 Ngân hàng với bị đơn là bà Nguyễn Thị Th và anh Cao Thành Tr ký Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A269783/HĐTD-CC để vay số tiền 30.000.000đ, mục đích mua bán, thời hạn vày 180 ngày, mức lãi 14,94%/năm, lãi quá hạn 22,41%/năm, hình thức thanh toán trả gốc + lãi hằng ngày, mỗi ngày 178.939đ, ngày cuối 180.139đ, thời hạn vay 180 ngày từ ngày 25-7-2017 đến ngày 25-01-2018. Tài sản cầm cố bảo đảm nợ vay: Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu HONDA, loại SH 150i, màu bạc-đen, số máy: KF25E0011145, số khung: 2501GY011063, biển kiểm soát 67K1-537.28, theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 033389, do Công an huyện Phú Tân cấp ngày 13/7/2017 đứng tên Nguyễn Thị Th, tài sản cầm cố do bị đơn quản lý sử dụng.

Sau khi vay bị đơn có trả tiền cho Ngân hàng tính đến ngày 02-9-2017 với số tiền 6.965.000đ, trong đó tiền gốc 6.535.220đ, lãi trong hạn 429.780đ, rồi ngưng không trả nữa, nhiều lần Ngân hàng nhắc nhở vẫn không trả, bị đơn đã vi phạm Điều 4 Hợp đồng tín dụng nêu trên, hiện nay đã quá hạn thanh toán và bị đơn còn nợ tiền gốc 23.464.780đ và tiền lãi từ ngày ngưng trả 03-9-2017 đến nay là 8.321.177đ. Nguyên đơn khởi kiện và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Th và anh Cao Thành Tr trả cho Ngân hàng tiền nợ gốc 23.464.780đ, tiền lãi 8.321.177đ, cộng chung làm tròn số 31.786.000đ và tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A269783/HĐTD-CC ngày 25/7/2017 cho đến khi dứt nợ.

Không yêu cầu duy trì Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A269783/HĐTD-CC ngày 25/7/2017 được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với bà Nguyễn Thị Th và anh Cao Thành Tr, vì tài sản cầm cố bên bị đơn quản lý sử dụng, hiện nay bị đơn còn giữ hay không Ngân hàng không xác định được.

Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Th và anh Cao Thành Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng không đến tham gia tố tụng và không gửi ý kiến bằng văn bản, nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Th và anh Cao Thành Tr trả nợ vay tài sản, Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Th và anh Cao Thành Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà Th và anh Tr.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn đòi bị đơn thanh toán tiền nợ gốc 23.464.780đ, tiền lãi 8.321.177đ và tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A269783/HĐTD-CC ngày 25/7/2017 cho đến khi dứt nợ, Hội đồng xét xử thấy rằng tại phiên tòa bị đơn vắng mặt và không có ý kiến bằng văn bản phản đối yêu cầu trên của nguyên đơn. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định *" Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh"*, Hội đồng xét xử khẳng định bị đơn còn nợ nguyên đơn tiền gốc 23.464.780đ và tiền lãi 8.321.177đ. Căn cứ Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015, bà Nguyễn Thị Th và anh Cao Thành Tr phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền gốc 23.464.780đ, tiền lãi 8.321.177đ, cộng chung làm tròn số 31.786.000đ. Ngoài ra, còn phải trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi của Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A269783/HĐTD-CC ngày 25/7/2017. Đối với hợp đồng cầm cố Ngân hàng không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không đề cập.

[3] Đối với bà Nguyễn Thị Th và anh Cao Thành Tr không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ, bị đơn là bà Nguyễn Thị Th và anh Cao Thành Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long và người đại diện hợp pháp của Ngân hàng là anh Lê Thanh Nh. Buộc bà Nguyễn Thị

Th và anh Cao Thành Tr phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền nợ gốc 23.464.780đ, tiền lãi 8.321.177đ, cộng chung làm tròn số 31.786.000đ (bằng chữ: Ba mươi một triệu, bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A269783/HĐTD-CC ngày 25/7/201.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị Th và anh Cao Thành Tr phải chịu 1.589.000đ.

+ Hoàn trả 720.000đ tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long theo biên lai thu tiền số 0005371 ngày 27/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Th và anh Cao Thành Tr vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Cơ quan Thi hành án huyện;
- Lưu.

Hồ Thị Kim Phương